

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2006/TT-BTC

*Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2006*

## THÔNG TƯ

**Hướng dẫn nguồn kinh phí để thanh toán cho các trường hợp thuộc diện thanh toán theo quy định tại Nghị định số 127/2005/NĐ-CP ngày 10/10/2005 của Chính phủ về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 23/2003/QH11 ngày 26/11/2003 của Quốc hội và Nghị quyết số 755/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02/4/2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định việc giải quyết đối với một số trường hợp cụ thể về nhà đất trong quá trình thực hiện các chính sách quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa trước ngày 01 tháng 7 năm 1991**

Căn cứ Nghị định số 127/2005/NĐ-CP ngày 10/10/2005 của Chính phủ về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 23/2003/QH11 ngày 26/11/2003 của Quốc hội và Nghị quyết số 755/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02/4/2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định việc giải quyết đối với một số trường hợp cụ thể về nhà đất trong quá trình thực hiện các chính sách quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa trước ngày 01 tháng 7 năm 1991 (sau đây gọi là Nghị định số 127/2005/NĐ-CP ngày 10/10/2005 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Sau khi thống nhất với Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Tài chính hướng dẫn việc sử dụng nguồn kinh phí để thanh toán cho các trường hợp thuộc diện thanh toán đối với một số trường hợp cụ thể về nhà đất trong quá trình thực hiện các chính sách quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa trước ngày 01 tháng 7 năm 1991, như sau:

## A. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Đối tượng thuộc diện được thanh toán theo Nghị định 127/2005/NĐ-CP ngày 10/10/2005 của Chính phủ, gồm:

1. Đối tượng là chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp nhà đất được Nhà nước trưng mua, nhưng Nhà nước chưa thanh toán hoặc mới thanh toán một phần tiền.

2. Đối tượng là chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp nhà ở mà Nhà nước đã trưng dụng có thời hạn của hộ gia đình, cá nhân thuộc diện được giao lại, nhưng không thể giao lại do nhà ở đó đã được Nhà nước sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, phát triển kinh tế; đã bị phá dỡ xây dựng lại; đã được Nhà nước bố trí cho người khác sử dụng ổn định, đã được xác lập sở hữu toàn dân; đã chuyển quyền sở hữu cho người khác hoặc nhà đất đó thuộc diện phải giải tỏa theo quy hoạch để phát triển kinh tế hoặc chỉnh trang đô thị theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3. Đối tượng là người được công nhận là chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp theo quy định tại khoản 4, Điều 4; khoản 6, Điều 5; khoản 3, Điều 8 của Nghị định số 127/2005/NĐ-CP ngày 10/10/2005 của Chính phủ, nhưng nhà đất đó thuộc diện phải giải tỏa theo quy hoạch để phát triển kinh tế hoặc chỉnh trang đô thị theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

## B. XÁC ĐỊNH NHU CẦU VÀ NGUỒN KINH PHÍ THANH TOÁN

### I. Xác định nhu cầu kinh phí thanh toán.

#### 1. Đối với nhà đất Nhà nước trưng mua:

Thực hiện định giá nhà theo nguyên tắc lấy giá xây dựng mới của nhà ở cấp 2, nếu là biệt thự thì lấy giá xây dựng mới của biệt thự hạng 2 do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại thời điểm thanh toán nhân với diện tích sử dụng nhà khi Nhà nước trưng mua để tính tiền làm cơ sở thanh toán. Trường hợp Nhà nước đã thanh toán một phần tiền, thì phần tiền còn lại được thanh toán cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp theo nguyên tắc: lấy giá xây dựng mới nhà ở cấp 2, nếu là biệt thự thì lấy giá xây dựng mới của biệt thự hạng 2 do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại thời điểm thanh toán nhân với diện tích sử dụng khi Nhà nước trưng mua sau đó nhân với tỷ lệ phần trăm số tiền mà Nhà nước chưa thanh toán trước đây cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp. Việc xác định nhu cầu kinh phí

thanh toán cho từng trường hợp cụ thể thực hiện theo quy định tại Thông tư số 19/2005/TT-BXD ngày 01/12/2005 của Bộ Xây dựng.

## **2. Đối với nhà ở Nhà nước trưng dụng có thời hạn:**

Đối với nhà ở Nhà nước trưng dụng có thời hạn thuộc diện được giao lại cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp, nhưng không thể giao lại, do Nhà nước đã sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, phát triển kinh tế; đã bị phá dỡ xây dựng lại; đã được Nhà nước bố trí cho người khác sử dụng ổn định, đã được xác lập sở hữu toàn dân; đã chuyển quyền sở hữu cho người khác hoặc nhà đất đó thuộc diện phải giải tỏa theo quy hoạch để phát triển kinh tế hoặc chỉnh trang đô thị theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; thì người thuộc diện được giao lại (chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp) được thanh toán theo cơ chế hiện hành về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

**3. Đối với nhà đất đang được sử dụng, mà người sử dụng nhà đất đó** được Nhà nước công nhận là chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp theo quy định tại khoản 4, Điều 4; khoản 6, Điều 5; khoản 3, điều 8 của Nghị định số 127/2005/NĐ-CP ngày 10/10/2005 của Chính phủ, nhưng nay nhà đất đó thuộc diện phải giải tỏa theo quy hoạch để phát triển kinh tế hoặc chỉnh trang đô thị theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, thì người được công nhận là chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp được thanh toán theo quy định hiện hành về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

## **II. Nguồn kinh phí thanh toán:**

### **1. Đối với nhà Nhà nước trưng mua:**

1.1. Trường hợp nhà Nhà nước trưng mua, Nhà nước đã giao cho cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp quản lý và sử dụng hoặc nhà đất đang được sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng hoặc Nhà nước đã bố trí cho người khác sử dụng ổn định hoặc đã chuyển quyền sở hữu cho người khác theo quy định của pháp luật, thực hiện như sau:

a) Ngân sách địa phương thanh toán cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp đối với trường hợp nhà trưng mua, Nhà nước đang giao cho cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp của địa phương quản lý, sử dụng hoặc nhà đất đang được sử dụng vào mục

đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng do địa phương quản lý, sử dụng hoặc nhà đất mà Nhà nước đã bố trí cho người khác sử dụng ổn định hoặc đã chuyển quyền sở hữu cho người khác theo quy định của pháp luật.

b) Ngân sách trung ương thanh toán cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp đối với trường hợp nhà trung mua, Nhà nước đang giao cho cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp của trung ương quản lý, sử dụng hoặc nhà đất đang được sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng do trung ương quản lý, sử dụng.

1.2. Trường hợp nhà trung mua, Nhà nước đã giao cho tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế quản lý, thì nguồn kinh phí để thực hiện chi trả như sau:

a) Đối với tổ chức kinh tế:

- Trường hợp tổ chức kinh tế đã được Nhà nước giao quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà và tổ chức kinh tế đó đã nộp tiền sử dụng đất và tiền mua nhà vào ngân sách Nhà nước theo chế độ quy định, mà tiền đó không có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước, thì ngân sách địa phương thực hiện chi trả tiền nhà theo chế độ cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp.

- Trường hợp tổ chức kinh tế đã được Nhà nước giao quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà, và tổ chức kinh tế đó đã nộp tiền sử dụng đất và tiền mua nhà vào ngân sách Nhà nước, mà tiền đó có nguồn gốc từ ngân sách, thì tổ chức kinh tế đang được giao quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà thực hiện chi trả tiền nhà theo chế độ cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp và được ghi giảm vốn sở hữu Nhà nước giao doanh nghiệp.

Trường hợp, tổ chức kinh tế là công ty cổ phần có sự tham gia góp vốn của Nhà nước, mà giá trị nhà và giá trị tiền sử dụng đất đã được tính vào giá trị của doanh nghiệp để cổ phần hóa, thì ngân sách Nhà nước thực hiện chi trả tiền nhà theo chế độ cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp. Ngân sách địa phương thanh toán, chi trả trong trường hợp công ty cổ phần do địa phương tham gia góp vốn; Ngân sách trung ương thanh toán, chi trả trong trường hợp công ty cổ phần do trung ương tham gia góp vốn.

- Trường hợp tổ chức kinh tế được Nhà nước giao nhà đất, nhưng chưa nộp tiền sử dụng đất và tiền mua nhà vào ngân sách Nhà nước, thì tổ chức kinh tế đó thực

hiện thanh toán, chi trả tiền nhà theo chế độ cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; đồng thời thực hiện nộp tiền sử dụng đất vào ngân sách Nhà nước để hoàn tất thủ tục về quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà theo quy định của pháp luật.

b) Đối với tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

Thực hiện thanh toán, chi trả tiền nhà cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, cụ thể:

- Trường hợp tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề - nghiệp thanh toán tiền nhà bằng nguồn kinh phí không có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước, thì Nhà nước thực hiện xác lập quyền sở hữu nhà cho tổ chức (không xác lập quyền sử dụng đất có thu tiền sử dụng đất đối với tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp).

- Trường hợp tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thanh toán tiền nhà bằng nguồn kinh phí có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước, thì Nhà nước tiếp tục thực hiện theo dõi tài sản Nhà nước giao cho tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp không đủ nguồn kinh phí để thực hiện chi trả cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; trên cơ sở đề nghị của tổ chức này được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, ngân sách Nhà nước sẽ thực hiện thanh toán, chi trả cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, trong đó: nếu tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thuộc Trung ương quản lý thì ngân sách trung ương thực hiện thanh toán, chi trả; nếu tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thuộc địa phương quản lý thì ngân sách địa phương thực hiện thanh toán, chi trả; đồng thời thực hiện theo dõi và quản lý tài sản Nhà nước giao cho tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

1.3. Trường hợp nhà trung mua thuộc diện phải giải tỏa để sử dụng vào mục đích phát triển kinh tế hoặc chỉnh trang đô thị, nguồn kinh phí thực hiện thanh toán cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp được bố trí trong dự toán kinh phí thực hiện dự án, do chủ đầu tư dự án thực hiện thanh toán trong tổng chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

**2. Đối với nhà đất Nhà nước trưng dụng có thời hạn, nhưng không thực hiện**

9967530  
Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com  
LawSoft

được việc giao lại nhà đất cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp, thì nguồn kinh phí thực hiện chi trả như sau:

### 2.1. Đối với tiền nhà:

Việc xử lý nguồn thanh toán, chi trả cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp thực hiện như quy định tại điểm 1, mục II, phần B của Thông tư này đối với nhà trung mua.

### 2.2. Đối với tiền sử dụng đất gắn với nhà trung dụng có thời hạn:

a) Trường hợp đất gắn với nhà, Nhà nước trung dụng đã giao cho cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp quản lý và sử dụng hoặc đang được sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng hoặc đã bố trí cho người khác sử dụng ổn định hoặc đã chuyển quyền sở hữu cho người khác theo quy định của pháp luật, thì thực hiện như sau:

- Ngân sách địa phương thanh toán (từ nguồn thu tiền sử dụng đất) cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp đối với trường hợp đất đang do cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp của địa phương quản lý, sử dụng hoặc đang được sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng do địa phương quản lý, sử dụng hoặc Nhà nước đã bố trí cho người khác sử dụng ổn định hoặc đã chuyển quyền sở hữu cho người khác theo quy định của pháp luật.

- Ngân sách trung ương thanh toán cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp đối với trường hợp đất đang do cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp của trung ương quản lý, sử dụng hoặc đang được sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng do trung ương quản lý, sử dụng.

b) Đối với đất gắn với nhà trung dụng có thời hạn, Nhà nước đã giao cho tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; tổ chức kinh tế quản lý, sử dụng thực hiện như sau:

b.1) Đối với đất gắn với nhà trung dụng có thời hạn, Nhà nước đã giao cho tổ chức kinh tế quản lý, sử dụng, thực hiện như sau:

- Trường hợp tổ chức kinh tế đã được Nhà nước giao quyền sử dụng đất và tổ chức kinh tế đó đã nộp tiền sử dụng đất vào ngân sách Nhà nước, mà tiền đó không

có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước, thì ngân sách địa phương thực hiện chi trả (từ nguồn thu tiền sử dụng đất) cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp.

- Trường hợp tổ chức kinh tế đã được Nhà nước giao quyền sử dụng đất và tổ chức kinh tế đó đã nộp tiền sử dụng đất vào ngân sách Nhà nước, mà tiền đó có nguồn gốc từ ngân sách, thì tổ chức kinh tế đang được giao quyền sử dụng đất thực hiện chi trả cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp. Số tiền thanh toán, chi trả cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp được ghi giảm vốn sở hữu Nhà nước giao doanh nghiệp.

Trường hợp, tổ chức kinh tế là công ty cổ phần có sự tham gia góp vốn của Nhà nước, mà giá trị sử dụng đất đã được tính vào giá trị của doanh nghiệp để cổ phần hóa, thì ngân sách Nhà nước thực hiện chi trả tiền sử dụng đất theo chế độ cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp. Ngân sách địa phương thanh toán, chi trả trong trường hợp công ty cổ phần do địa phương tham gia góp vốn; Ngân sách trung ương thanh toán, chi trả trong trường hợp công ty cổ phần do trung ương tham gia góp vốn.

- Trường hợp tổ chức kinh tế được Nhà nước giao đất, nhưng chưa nộp tiền sử dụng đất vào ngân sách Nhà nước, thì tổ chức kinh tế đó thực hiện thanh toán, chi trả cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; đồng thời hoàn tất thủ tục về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

b.2) Đối với đất gắn với nhà trung dụng có thời hạn, Nhà nước đã giao cho tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp quản lý, sử dụng:

Ngân sách Nhà nước thực hiện thanh toán, chi trả cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp. Tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thuộc trung ương quản lý thì ngân sách trung ương thực hiện thanh toán, chi trả. Tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thuộc địa phương quản lý thì ngân sách địa phương thực hiện thanh toán, chi trả; đồng thời cơ quan Nhà nước thực hiện theo dõi và quản lý tài sản Nhà nước giao cho tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

c) Trường hợp đất gắn với nhà trung dụng có thời hạn thuộc khuôn viên quỹ đất phải giải tỏa để sử dụng vào mục đích phát triển kinh tế hoặc chỉnh trang đô thị, nguồn kinh phí thực hiện thanh toán cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp được bố trí trong dự toán kinh phí thực hiện dự án, do chủ đầu tư dự án thực hiện

thanh toán trong tổng chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

**3. Đối với nhà đất đang được sử dụng, mà người sử dụng nhà đất đó được Nhà nước công nhận là chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp** theo quy định tại khoản 4, Điều 4; khoản 6, Điều 5; khoản 3, Điều 8 của Nghị định số 127/2005/NĐ-CP ngày 10/10/2005 của Chính phủ, nhưng nay nhà đất đó thuộc diện phải giải phóng mặt bằng theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, thì người được công nhận là chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp được thanh toán theo cơ chế hiện hành về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, nguồn kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán kinh phí thực hiện dự án, do chủ đầu tư dự án thực hiện thanh toán trong tổng chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

### **III. Trình tự, thủ tục thanh toán, chi trả và báo cáo kết quả thực hiện:**

#### **1. Tiếp nhận và xử lý hồ sơ:**

Căn cứ vào hồ sơ do chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp gửi đến, Sở Xây dựng kiểm tra xác định về tính hợp pháp, đầy đủ của hồ sơ, xác định nhu cầu kinh phí, nguồn kinh phí phải thực hiện thanh toán, chi trả; tổng hợp lập hồ sơ thanh toán, chi trả cho từng chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp gửi Sở Tài chính thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, xử lý theo thẩm quyền:

- Quyết định về kinh phí và nguồn kinh phí thanh toán, chi trả cho từng đối tượng cụ thể: từ ngân sách địa phương (bao gồm cả phần hỗ trợ theo chế độ cho tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp địa phương quản lý), từ tổ chức kinh tế (không kể tổ chức kinh tế là công ty cổ phần do trung ương tham gia góp vốn), từ tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp (không kể tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp do trung ương quản lý và được hỗ trợ thanh toán chi trả từ nguồn ngân sách trung ương), từ kinh phí đầu tư dự án giải phóng mặt bằng phục vụ phát triển kinh tế và chỉnh trang đô thị theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; Quyết định thanh toán, chi trả của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được gửi đến chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp và cơ quan Nhà nước liên quan để tổ chức thực hiện thanh toán, chi trả.

- Đối với các trường hợp nguồn kinh phí thanh toán, chi trả được xác định từ nguồn ngân sách trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập báo cáo gửi Bộ Xây



dựng, Bộ Tài chính. Căn cứ hồ sơ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi đến, Bộ Xây dựng kiểm tra tính hợp pháp, đầy đủ của hồ sơ, kiểm tra về nhu cầu kinh phí và nguồn kinh phí thực hiện thanh toán, chi trả từ ngân sách trung ương cho từng chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp (bao gồm cả phần kinh phí hỗ trợ theo chế độ cho tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp do trung ương quản lý). Tổng hợp lập dự toán kinh phí thanh toán, chi trả và hỗ trợ thanh toán chi trả gửi Bộ Tài chính thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định sử dụng ngân sách trung ương để thanh toán, chi trả hoặc hỗ trợ thanh toán chi trả theo chế độ cho từng đối tượng; Quyết định thanh toán, chi trả của Thủ tướng Chính phủ được gửi đến chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp và cơ quan Nhà nước liên quan để tổ chức thực hiện thanh toán, chi trả.

## **2. Thanh toán, chi trả:**

2.1. Trường hợp kinh phí thanh toán, chi trả thuộc nhiệm vụ chi của dự án đầu tư giải phóng mặt bằng để sử dụng vào mục đích phát triển kinh tế hoặc chỉnh trang đô thị:

Căn cứ Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thanh toán, chi trả, chủ dự án có trách nhiệm thực hiện thanh toán, chi trả cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp; đồng thời tổng hợp kinh phí trong dự toán đầu tư dự án (phần kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng).

Trường hợp dự án chưa có kinh phí thanh toán, chi trả. Căn cứ vào đề nghị của chủ dự án, Sở Tài chính báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có dự án đầu tư có trách nhiệm quyết định ứng trước kinh phí từ ngân sách địa phương để chủ dự án thực hiện thanh toán, chi trả cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp. Số kinh phí này được hoàn trả khi có kinh phí giải phóng mặt bằng của dự án.

2.2. Trường hợp nhiệm vụ thanh toán, chi trả thuộc trách nhiệm của tổ chức kinh tế.

Căn cứ Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thanh toán, chi trả, thủ trưởng tổ chức kinh tế có trách nhiệm thực hiện thanh toán, chi trả cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp.

Trường hợp tổ chức kinh tế là công ty cổ phần, có sự tham gia góp vốn của Nhà nước: Việc thanh toán, chi trả thực hiện theo quy định tại điểm 2.4, mục III, phần B (đối với công ty cổ phần do địa phương tham gia góp vốn) và điểm 2.5, mục III,

phần B (đối với công ty cổ phần do trung ương tham gia góp vốn) của Thông tư này.

2.3. Đối với nhiệm vụ thanh toán, chi trả thuộc trách nhiệm tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

Căn cứ Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thanh toán, chi trả; tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có trách nhiệm thanh toán, chi trả cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp.

2.4. Đối với phần kinh phí thanh toán, chi trả thuộc nhiệm vụ chi ngân sách địa phương:

- Căn cứ Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thanh toán, chi trả cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp thuộc nhiệm vụ chi ngân sách địa phương (bao gồm cả phần kinh phí hỗ trợ tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp); Sở Tài chính thực hiện chuyển tiền theo hình thức lệnh chi tiền, gửi Kho bạc Nhà nước để thanh toán cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp. Khi thanh toán hạch toán chi ngân sách như sau:

+ Chương 160, loại 10, khoản 10, mục 131 (chi xử lý tài sản được xác lập sở hữu Nhà nước), tiểu mục 99 đối với các khoản thanh toán trực tiếp từ ngân sách Nhà nước

+ Mục 145, tiểu mục 09 (đối với thanh toán tiền nhà), tiểu mục 99 (đối với thanh toán giá trị sử dụng đất) đối với trường hợp ngân sách địa phương thực hiện hỗ trợ tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thực hiện thanh toán, chi trả.

+ Trường hợp chủ dự án thanh toán, chi trả trong kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng của dự án đầu tư do ngân sách địa phương đảm bảo, khi chi trả, hạch toán chương, loại, khoản, mục, tiểu mục tương ứng như đối với hạch toán chi các dự án đầu tư xây dựng cơ bản khác.

2.5. Đối với phần thanh toán, chi trả từ ngân sách trung ương:

a) Nhiệm vụ thanh toán, chi trả do ngân sách trung ương trực tiếp chi:

- Căn cứ vào quyết định của Thủ tướng Chính phủ về sử dụng ngân sách trung ương chi trả cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp (bao gồm cả kinh phí hỗ trợ tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp theo chế độ), Bộ Tài chính thực hiện chuyển kinh phí cho Sở Tài chính theo hình thức ủy quyền. Trên cơ sở kinh

phí trung ương chuyển về, Sở Tài chính chuyển kinh phí theo hình thức ủy nhiệm chi gửi Kho bạc Nhà nước để thanh toán, chi trả cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp. Khi thanh toán, chi trả hạch toán chi ngân sách như sau:

+ Chương 160, loại 10, khoản 10, mục 131 (chi xử lý tài sản được xác lập sở hữu Nhà nước), tiểu mục 99 đối với các khoản thanh toán trực tiếp từ ngân sách Nhà nước

+ Mục 145, tiểu mục 09 (đối với thanh toán tiền nhà), tiểu mục 99 (đối với thanh toán giá trị sử dụng đất) đối với trường hợp ngân sách địa phương thực hiện hỗ trợ tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thực hiện thanh toán, chi trả.

+ Trường hợp chủ dự án thanh toán, chi trả trong kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng của dự án đầu tư do ngân sách trung ương đảm bảo, khi chi trả, hạch toán chương, loại, khoản, mục, tiểu mục tương ứng như đối với hạch toán chi các dự án đầu tư xây dựng cơ bản khác.

b) Hỗ trợ ngân sách địa phương thực hiện thanh toán, chi trả:

Phần thanh toán, chi trả thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương được thực hiện từ nguồn thu tiền sử dụng đất và nguồn thu bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước. Trường hợp nguồn thu từ tiền sử dụng đất và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước không đủ thanh toán, chi trả cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp, Căn cứ vào đề nghị của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính phối hợp tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương để địa phương có nguồn thanh toán, chi trả.

### 3. Báo cáo kết quả thực hiện:

Định kỳ, 6 tháng một lần, căn cứ vào kết quả thực hiện ở địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập báo cáo kết quả thực hiện thanh toán, chi trả cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp và báo cáo tình hình sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước (bao gồm nguồn ngân sách địa phương, nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ địa phương thực hiện thanh toán phần thuộc trách nhiệm của ngân sách địa phương và nguồn ngân sách trung ương ủy quyền cho địa phương thực hiện thanh toán cho nhiệm vụ thuộc ngân sách trung ương) thực hiện thanh toán, chi trả cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp gửi Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

## C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Để chủ động bố trí nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ thanh toán, chi trả cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp từ nguồn ngân sách Nhà nước theo quy định tại Thông tư này, việc lập dự toán ngân sách hàng năm được thực hiện như sau:

- Sở Xây dựng lập dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện thanh toán, chi trả (đối với nhiệm vụ thuộc ngân sách địa phương) gửi Sở Tài chính xem xét, tổng hợp vào dự toán chi ngân sách địa phương trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Xây dựng lập dự toán nhu cầu kinh phí (đối với nhiệm vụ thuộc ngân sách trung ương và hỗ trợ ngân sách địa phương), bao gồm:

- + Dự toán nhu cầu kinh phí do ngân sách trung ương trực tiếp chi,
- + Dự toán kinh phí hỗ trợ từng địa phương,

Trên cơ sở dự toán kinh phí Bộ Xây dựng lập, Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp vào dự toán chi ngân sách trung ương trình cơ quan có thẩm quyền quyết định bố trí dự toán chi cho nhiệm vụ này theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Ngân sách Nhà nước.

2. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để phối hợp giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Trần Văn Tá**